

ĐẠI HỌC THÁI NGUYÊN  
TRƯỜNG ĐẠI HỌC SƯ PHẠM

VŨ ĐỨC HẠNH

**VĂN HỌC DÂN GIAN DÂN TỘC THÁI  
Ở MAI CHÂU**

**LUẬN VĂN THẠC SĨ NGÔN NGỮ  
VÀ VĂN HÓA VIỆT NAM**

**THÁI NGUYÊN - 2015**

**ĐẠI HỌC THÁI NGUYÊN  
TRƯỜNG ĐẠI HỌC SƯ PHẠM**

**VŨ ĐỨC HẠNH**

**VĂN HỌC DÂN GIAN DÂN TỘC THÁI  
Ở MAI CHÂU**

**Chuyên ngành: Văn học Việt Nam**

**Mã số: 60 22 01 21**

**LUẬN VĂN THẠC SĨ NGÔN NGỮ  
VÀ VĂN HÓA VIỆT NAM**

**Người hướng dẫn khoa học: PGS.TS. NGUYỄN HẰNG PHƯƠNG**

**THÁI NGUYÊN - 2015**

## LỜI CAM ĐOAN

Tôi xin cam đoan đề tài này là do tôi tự tìm hiểu, nghiên cứu và hoàn thiện dưới sự hướng dẫn của Phó giáo sư - Tiến sỹ Nguyễn Hằng Phương. Kết quả của luận văn này chưa được công bố trong bất kỳ một công trình nào khác.

*Hòa Bình, ngày 9 tháng 11 năm 2015*

**Tác giả luận văn**

***Vũ Đức Hạnh***

## LỜI CẢM ƠN

Để hoàn thành luận văn tốt nghiệp này, tác giả xin bày tỏ lòng biết ơn chân thành và sâu sắc nhất của mình tới PGS. TS. Nguyễn Hằng Phương, người đã tận tình chỉ bảo, hướng dẫn trong quá trình nghiên cứu và hoàn thành luận văn.

Tác giả xin trân trọng cảm ơn các quý thầy cô trong Ban giám hiệu; Khoa sau đại học; Ban chủ nhiệm; quý thầy cô trực tiếp giảng dạy, giúp đỡ trong suốt thời gian học tập, nghiên cứu khoa học.

Tác giả xin chân thành cảm ơn các nghệ nhân dân gian, các già làng trưởng bản thuộc huyện Mai Châu - tỉnh Hòa Bình đã nhiệt tình giúp đỡ, cung cấp tư liệu trong quá trình sưu tầm tài liệu để hoàn thành luận văn.

Cuối cùng, xin bày tỏ lòng biết ơn sâu sắc đến các đồng nghiệp thuộc ngành Giáo dục huyện Mai Châu - tỉnh Hòa Bình đã tạo mọi điều kiện thuận lợi giúp đỡ, động viên tác giả trong quá trình học tập, nghiên cứu và hoàn thành luận văn.

*Mai Châu, ngày 9 tháng 11 năm 2015*

**Tác giả**

***Vũ Đức Hạnh***

## MỤC LỤC

LỜI CAM ĐOAN .....	i
LỜI CẢM ƠN.....	ii
MỤC LỤC .....	iii
<b>MỞ ĐẦU</b> .....	1
1. Lý do chọn đề tài .....	1
2. Lịch sử nghiên cứu vấn đề.....	2
3. Mục đích và nhiệm vụ nghiên cứu .....	6
4. Đối tượng và phạm vi nghiên cứu .....	6
5. Phương pháp nghiên cứu .....	7
6. Đóng góp của luận văn .....	8
7. Bố cục của luận văn.....	8
<b>Chương 1. KHÁI QUÁT VỀ ĐIỀU KIỆN TỰ NHIÊN, LỊCH SỬ, VĂN HÓA</b>	
<b>DÂN TỘC THÁI Ở MAI CHÂU</b> .....	9
1.1. Sơ lược về quá trình di cư và lập đất của dân tộc Thái ở Mai Châu .....	9
1.2. Khái quát về văn hóa của người Thái ở Mai Châu.....	11
1.2.1. Văn nghệ dân gian .....	11
1.2.2. Lễ hội Xên Bản, Xên Mường .....	12
1.2.3. Một số phong tục tập quán khác.....	13
1.3. Vài nét về văn học dân gian dân tộc Thái ở Mai Châu .....	14
<b>Chương 2. TRUYỀN THUYẾT, TRUYỆN CỔ TÍCH VÀ TRUYỆN CƯỜI</b>	
<b>DÂN TỘC THÁI Ở MAI CHÂU</b> .....	16
2.1. Truyền thuyết.....	16
2.1.1. Phân loại truyền thuyết của dân tộc Thái ở Mai Châu .....	17
2.1.2. Nội dung truyền thuyết của dân tộc Thái ở Mai Châu .....	17
2.1.3. Nghệ thuật của truyền thuyết dân tộc Thái ở Mai Châu .....	23
2.2. Truyện cổ tích.....	24
2.2.1. Phân loại truyện cổ tích của dân tộc Thái ở Mai Châu .....	25

2.2.2. Nội dung truyện cổ tích dân tộc Thái ở Mai Châu .....	27
2.2.3. Nghệ thuật truyện cổ tích dân tộc Thái ở Mai Châu .....	36
2.3. Truyện cười.....	39
2.3.1. Phân loại truyện cười của dân tộc Thái ở Mai Châu .....	40
2.3.2. Nội dung truyện cười dân tộc Thái Mai Châu.....	40
2.3.3. Nghệ thuật truyện cười dân tộc Thái Mai Châu .....	45
<b>Chương 3. KHẮP VÀ TỤC NGỮ DÂN TỘC THÁI Ở MAI CHÂU .....</b>	<b>50</b>
3.1. Khấp.....	50
3.1.1. Phân loại khấp của dân tộc Thái ở Mai Châu.....	51
3.1.2. Nội dung khấp của dân tộc Thái ở Mai Châu.....	52
3.1.3. Phương thức diễn xướng và nghệ thuật khấp của dân tộc Thái ở Mai Châu....	75
3.2. Tục ngữ .....	81
3.2.1. Phân loại tục ngữ của dân tộc Thái ở Mai Châu .....	82
3.2.2. Nội dung tục ngữ dân tộc Thái ở Mai Châu .....	82
3.2.3. Nghệ thuật tục ngữ dân tộc Thái ở Mai Châu .....	86
<b>KẾT LUẬN.....</b>	<b>89</b>
<b>TÀI LIỆU THAM KHẢO.....</b>	<b>93</b>
<b>PHỤ LỤC</b>	

## MỞ ĐẦU

### 1. Lý do chọn đề tài

Việt Nam là một quốc gia bao gồm nhiều dân tộc. Bên cạnh dân tộc Kinh còn có 53 dân tộc thiểu số khác sống rải rác trên mọi miền đất nước. Thành phần các dân tộc có khác nhau, nhưng đều chung nguồn gốc Bách Việt. Từ buổi đầu dựng nước đến nay, các dân tộc thiểu số đã có sự tham gia tích cực trong việc xây dựng và bảo vệ đất nước, xây dựng những truyền thống lịch sử, văn hóa của đại gia đình các dân tộc Việt Nam.

Văn học dân gian các dân tộc thiểu số có những thành tựu độc đáo với những sắc thái riêng biệt. Diện mạo của nền văn học dân gian Việt Nam sẽ được nhìn nhận đầy đủ, chính xác hơn trên mối quan hệ tổng thể văn học dân gian các dân tộc. Văn học dân gian dân tộc Kinh và dân tộc thiểu số có mối quan hệ gắn bó, mật thiết, có sự giao lưu và chuyển hóa lẫn nhau đến mức có những trường hợp không thể tách rời. Việc nghiên cứu văn học dân gian các dân tộc thiểu số là rất cần thiết. Do đó, văn kiện Hội nghị lần thứ 5 Ban chấp hành trung ương Đảng cộng sản Việt Nam khóa VIII đã nêu rõ: *“coi trọng và bảo tồn, phát huy những giá trị truyền thống và phát triển những giá trị mới về văn hóa, văn học nghệ thuật của các dân tộc thiểu số là nhiệm vụ vô cùng cấp bách”* [40].

Sinh ra và lớn lên trên quê hương Mai Châu - Hòa Bình, nơi được coi là cửa ngõ lên miền Tây Bắc của đất nước, cũng là một trong những khu vực cư trú tập trung của đồng bào dân tộc Thái ở Việt Nam, tôi đã sớm được tiếp xúc với một nền văn hóa Thái phong phú và rất đậm bản sắc riêng. Đó là các lễ hội như Xên Bản, xên mừng; là các phong tục tập quán như tết cơm mới, ma chay, cưới xin... Đồng thời tôi cũng được tiếp xúc với những tác phẩm văn học dân gian của dân tộc Thái qua lời kể, các điệu khắp của các ông mo, các già bản, các chàng trai cô gái Thái, tôi nhận thấy rằng dân tộc Thái ở huyện Mai Châu tỉnh Hòa Bình có một kho tàng văn học dân gian khá phong phú về số lượng văn bản và thể loại, khá sâu sắc về nội dung ý nghĩa. Tuy nhiên, chưa có công trình nghiên cứu để giúp cho việc sưu tầm, nghiên cứu và sử dụng kho tàng ấy một cách hiệu quả. Chính vì vậy, hiện tại việc thực hiện nội dung Ngữ văn địa phương ở các trường Trung học cơ sở trong huyện rất khó khăn do thiếu tư liệu và cơ sở để biên soạn các tiết dạy.

Từ những lí do trên, tôi chọn: "***Văn học dân gian dân tộc Thái ở Mai Châu***" làm đề tài cho luận văn tốt nghiệp của mình. Mong rằng qua công trình này, tôi sẽ góp được một phần công sức bé nhỏ vào việc giới thiệu, gìn giữ, bảo tồn và quảng bá cho nền văn học dân gian của dân tộc Thái huyện Mai Châu; đồng thời tạo thêm một cơ sở, một nguồn tư liệu về văn học dân gian để giúp các giáo viên Ngữ văn ở huyện Mai Châu có thể thực hiện các tiết dạy Ngữ văn địa phương một cách thuận lợi hơn.

## **2. Lịch sử nghiên cứu vấn đề**

Mỗi dân tộc đều có những nét văn hóa đặc thù riêng, những giá trị văn hóa đậm bản sắc đó đã tạo thành nền văn hóa thống nhất và đa dạng của đại gia đình 54 dân tộc Việt Nam. Nghiên cứu văn học dân gian dân tộc Thái ở huyện Mai Châu, tỉnh Hòa Bình là nhằm giữ gìn và phát huy các giá trị văn hóa của cộng đồng các dân tộc Việt Nam; đồng thời ứng dụng vào các công việc có giá trị thiết thực ở địa phương. Từ trước đến nay, tuy chưa có những công trình nghiên cứu chuyên sâu về văn học song nền văn hóa dân tộc Thái nói chung và văn học dân tộc Thái ở huyện Mai Châu, Hòa Bình nói riêng đã được một số tác giả đề cập đến, cụ thể như sau:

Năm 1977, giáo sư Đặng Nghiêm Vạn công bố cuốn "Tư liệu về lịch sử và xã hội dân tộc Thái" do Nhà xuất bản Khoa học xã hội ấn hành. Trong công trình này có phần nói về người Thái Mai Châu, Hoà Bình với tư liệu là cuốn gia phả của dòng họ Hà Công (Xóm Chiềng Hạ, xã Mai Hạ, huyện Mai Châu, tỉnh Hòa Bình) được các thế hệ của dòng họ này ghi chép liên tục từ ngày đến mở đất sinh cư (khoảng cuối thế kỷ XIII, đầu thế kỷ XIV) và dừng lại vào Cách mạng tháng 8 năm 1945.

Năm 1978, cuốn "Các dân tộc ít người ở Việt Nam" đã giới thiệu khá chi tiết về đời sống kinh tế - văn hóa - xã hội của các dân tộc, trong đó có dân tộc Thái ở Việt Nam, đây là cơ sở quan trọng cho việc tìm hiểu về nguồn gốc và các đặc điểm cơ bản của dân tộc Thái.

Cuốn "Văn học các dân tộc thiểu số Việt Nam" (trước Cách mạng tháng 8 năm 1945) của tác giả Phan Đăng Nhật được Nhà xuất bản Văn hóa ấn hành năm 1981 là công trình chủ yếu nghiên cứu về văn học dân gian các dân tộc thiểu số ở nước ta, trong đó có phần quan trọng về văn học dân gian dân tộc Thái.

Đặc biệt, trong thời gian gần đây, trước xu thế hội nhập văn hóa giữa các dân tộc, các nhà nghiên cứu trẻ đã có nhiều công trình tìm hiểu chi tiết hơn về nền văn



hóa Thái nói chung và nền văn học dân tộc Thái nói riêng. Như chúng ta đã biết, dân tộc Thái cư trú nhiều ở vùng Tây Bắc và một số tỉnh khác như Thanh Hóa, Nghệ An... Mặc dù có địa bàn cư trú rộng nhưng những đặc điểm cơ bản về lối sống, về văn hóa là khá đồng nhất. Tác giả Nguyễn Văn Phượng - Giảng viên Khoa Triết & Chủ nghĩa xã hội khoa học có bài viết đăng trên trang web của trường chính trị tỉnh Nghệ An “Tiếp cận những khía cạnh cơ bản văn hoá dân tộc Thái từ góc độ triết học”. Về văn hóa vật chất, ông khẳng định: Không gian cư trú là các bản làng ven các nguồn nước; bản Thái không lấy vườn tược, đồi nương và đường đi lối lại để quy định vị trí mà lấy thế đất làm điểm trung tâm cho việc khai mở.

Về kiến trúc, người Thái chủ yếu là ở trong nhà sàn, loại nhà được kiến thiết bằng những chất liệu từ thiên nhiên, gần gũi với nơi họ sinh sống. Về trang phục, người Thái có truyền thống dệt vải lâu đời. Giới nam của dân tộc Thái mang trang phục rất đơn giản, ít giữ bản sắc. Đặc biệt, ngày nay với sự thâm nhập của người Kinh, thì nam giới Thái đã mang trang phục như miền xuôi. Phụ nữ xinh trang sức đã làm tăng thêm nét duyên dáng và tươi đẹp của họ. Việc mặc váy đã tôn lên được thân hình mảnh dẻ, điệu đà của họ, nhân lên phong cách Á Đông của người phụ nữ Việt Nam.

Về lĩnh vực văn hóa tinh thần của dân tộc Thái, tác giả Nguyễn Văn Phượng cho rằng tín ngưỡng dân gian của người Thái là biểu hiện nhận thức, tâm lý, tình cảm của họ về các hiện tượng xung quanh tự nhiên và xã hội. Trong quan niệm về vũ trụ, người Thái chia vũ trụ làm ba phần: Thứ nhất là Mường Phạ - mường của các vị Thần; thứ hai là Mường Lùm (Mường người); thứ ba là Mường Boọc Đai (Mường trong lòng đất). Với người Thái xưa coi đáng siêu nhiên, toàn năng là "Phi". "Phi" bao gồm linh hồn người sống (Phi vẫn); linh hồn người chết (Phi hương); tổ sư nghề mo (Phi ôn, Phi một); các loại ma quỷ trong tự nhiên (Phi Pu, Phi Pả). Người Thái có quan niệm duy linh về con người. Họ cho rằng, con cái được sinh ra là quà ban thưởng của trời đất cho họ. Mỗi đứa trẻ sinh ra được gửi gắm rất nhiều hi vọng.

Tác giả Nguyễn Văn Phượng cũng cho rằng đời sống tinh thần của dân tộc Thái là vô cùng phong phú với rất nhiều nghi lễ như lễ hội Xên Mường, lễ hội Xăng Khan, tết com mới, nghi lễ tang ma, nghi lễ cưới xin... Đặc biệt Người Thái có vốn văn nghệ dân gian rất phong phú và đặc sắc, đó là cả kho tàng văn hóa của một tộc người có lịch sử hàng ngàn năm sinh tụ ổn định trên một địa bàn tương đối rộng. Đó

là chưa kể dọc đường hành trình của họ, họ đã từng gặp gỡ tiếp xúc các cư dân Việt-Mường, những cư dân Môn- Khơme, cư dân Lào... làm cho vốn văn nghệ dân gian Thái mang thêm nhiều màu sắc của nhiều dân tộc.

Trên trang web “Biên phòng Việt Nam” số ra ngày 24/4/2013 có bài viết “Những nét văn hóa đặc trưng của dân tộc Thái” có những nhận định tương tự “Dân tộc Thái có trên một triệu người sinh sống tập trung chủ yếu tại các tỉnh Lai Châu, Điện Biên, Sơn La, Hòa Bình, Yên Bái, Nghệ An, Thanh Hóa và sinh sống rải rác ở một số tỉnh miền núi phía Bắc và Tây Nguyên do di cư. Dân tộc Thái còn có những tên gọi khác là Táy và có các nhóm Táy Đăm, Táy Khao, Táy Mười, Táy Thanh, Hàng Tổng, Pu Thay, Thổ Đà Bắc. Tiếng Thái thuộc hệ ngôn ngữ Tày - Thái. Trải qua các cuộc thiên di trong lịch sử, dân tộc Thái có mặt ở Việt Nam từ hàng trăm năm trước, họ có nhiều kinh nghiệm đắp phai, đào mương, dựng cọn, bắc máng lấy nước làm ruộng. Bản mường Thái thường định cư gần nguồn nước, mỗi bản có từ vài chục đến hơn trăm nóc nhà kề bên nhau. Người Thái có quan niệm đa thần và giữ tục cúng tổ tiên. Do đời sống gắn liền với sản xuất nông nghiệp nên có tục lấy nước đêm giao thừa, lễ hội đón tiếng sấm năm mới và một số lễ hội cầu mùa khác. Đối với người chết, họ quan niệm là tiếp tục “sống” ở thế giới bên kia vì vậy đám ma là lễ tiễn người chết về với “mường trời”. Người Thái có nhiều họ, mỗi họ có những qui định kiêng kỵ khác nhau, chẳng hạn: họ Lò kiêng không ăn thịt chim Táng Lò, họ Quàng kiêng con hổ... Về văn học nghệ thuật, do người Thái có chữ viết riêng nên kho tàng văn học dân gian như truyền thuyết, ca dao, truyện thơ, văn học, dân ca... và một số luật lệ còn được lưu giữ và truyền lại khá nguyên vẹn qua các bản ghi chép trên giấy bản hoặc trên lá cây. Đồng bào Thái rất thích ca hát, đặc biệt là khắp. Khắp là lời ngâm thơ hoặc hát theo lời thơ, có thể đệm đàn và múa. Nhiều điệu múa như múa xòe, múa sạp, múa quạt rất độc đáo đã được trình diễn trên sân khấu trong và ngoài nước, hấp dẫn đông đảo khán giả. Vào dịp lễ hội, hạn khuống và ném còn là hai trò chơi mang nét đặc trưng văn hóa nổi tiếng của người Thái.

Tác giả Nguyễn Văn Hòa có công trình nghiên cứu “Dân ca Thái vùng Tây Bắc Việt Nam” công trình đã được Nhà xuất bản Văn hóa Thông tin xuất bản năm 2011. Công trình đã sưu tầm, nghiên cứu, tổng hợp và đưa ra nhiều nhận định có giá trị về thể loại dân ca Thái vùng Tây Bắc, trong đó có dân ca Thái Hòa Bình.